TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VŨ THƯ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 34/2018/QĐST-HNGĐ	*Vũ Thư, ngày 26 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 11/2018/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 01 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị H, sinh năm 1976.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn L, xã V, huyện V1, tỉnh Thái Bình.

Chỗ ở hiện nay: Thôn A, xã H, huyện V1, tỉnh Thái Bình.

- Bị đơn: Anh Phạm Văn Q (tên gọi khác Phạm Văn H1), sinh năm 1974.

Địa chỉ: Thôn L, xã V, huyện V1, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đỗ Thị H và anh Phạm Văn Q (Phạm Văn H1).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ con chung: Chị Đỗ Thị H và anh Phạm Văn Q (Phạm Văn H1) có 02 con chung là Phạm Thị H2, sinh năm 1995 và Phạm Thị Bích N, sinh năm 1998. Các con đều đã trưởng thành, anh chị thống nhất không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về quan hệ tài sản: Chị Đỗ Thị H và anh Phạm Văn Q (Phạm Văn H1) không có tài sản chung, anh chị không đề nghị Tòa án giải quyết về tài sản.

- Về án phí: Chị Đỗ Thị H tự nguyện nộp cả 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Trả lại cho chị H 150.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002865 ngày 16/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Vũ Thư;
- Chi Cục THADS huyện Vũ Thư;
- UBND xã V, V1, Thái Bình;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Tiệp